Kinh Sandaka (Sandaka Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

76. KINH SANDAKA (Sandaka Suttdỳ

223. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Kosambĩ (Kiều-thưởng-di), tại tu viện Ghosita (Cù-sư-la). Lúc bấy giờ? du sĩ Sandaka trú ở hang Pilakkha với đại chúng du si, khoảng độ năm trăm du sĩ. Rồi Tôn giả Ãnanda, vào buổi chiều, từ thiền tịnh độc cư đứng dậy và nói với các Tỷ-kheo: Chư Hiền, chúng ta hãy đi đến Devakatasobbha để xem hang. Thưa vâng, Hiền giả. Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Ãnanda, Rồi Tôn giả Ãnanda với một số đông Tỷ-kheo đi đến Devakatasobbha. Lúc bấy giờ, du sĩ Sandaka ngồi với đại chúng du sĩ đang lớn tiếng, cao tiếng, to tiếng bàn luận nhiều vấn đề phù phiêm12 như câu chuyện vê vua chúa, câu chuyện vê ăn trộm, câu chuyện vê đại thần5 câu chuyện về binh lính, các câu chuyện hãi hùng, câu chuyện về chiến tranh, câu chuyện vê đô ăn, câu chuyện vê đô uông, câu chuyện vê đô mặc, câu chuyện về giường nằm, câu chuyện về vòng hoa, câu chuyện về hương liệu, câu chuyện vê bà con, câu chuyện vê xe cộ, câu chuyện vê làng xóm, câu chuyện vê thị trân, câu chuyện vê thành phô, câu chuyện vê quôc độ? câu chuyện vê đàn bà, câu chuyện về vị anh hùng, câu chuyện bên lề đường, câu chuyện tại chỗ lấy nước5 câu chuyện về người đã chết, các câu chuyện tạp thoại, câu chuyện về hiện trạng của thế giới, hiện trạng của đại dương? câu chuyện về hiện hữu và không hiện hữu. Du sĩ Sandaka thấy Tôn giả Ãnanda từ xa đi dến, thấy vậy liền khuyến cáo chúng của mình: Các Tôn giả hãy nhỏ tiếng! Các Tôn giả hãy lặng tiếng! Nay đệ tử của Sa-môn Gotama, Sa-môn Ãnanda đang đến. Khi nào các đệ tử của Sa-môn Gotama trú ở Kosambĩ, thời Sa-môn Ãnanda này là một vị trong những vị ấy. Các Tôn giả ấy ưa mến trầm lặng, tu tập trong trầm lặng, tán thán trầm lặng, nếu biết chúng này trầm lặng, có thể ghé tại đây. Rôi các du sĩ ây đêu im lặng.

1 XemD. 1.1,47, 87,111,127,150,159,161,178,204,211,224,235; III. 117; M. I. 29,175,220,256,271, 339,353, 400; II. 29, 157, 214; 5. III. 211; IV. 103, 116, 17; V. 419; 4 I. 113; II. 16, 39, 153, 205; III. 93, 161; IV. 369, 371; V. 128, 201, 347, 419; Vin, L 179; IV. 165. 2 Vin. IV. 164; BD. III. 82f, chú thích các loại tạp thoại.

224. Tôn giả Ãnanda đến chỗ du sĩ Sandaka. Du sĩ Sandaka thưa với Tôn giả Ãnanda: Hãy đến? Tôn giả Ãnanda! Thiện lai, Tôn giả Ãnanda! Đã lâu Tôn giả Ảnanda mới tạo cơ hội này, nghĩa là đến đây. Tôn giả Ãnanda hãy ngồi! Đây là chỗ ngồi đã soạn sẵn. Tôn giả Ãnanda ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Du sĩ Sandaka lấy một ghế thấp khác rồi ngồi xuống một bên. Tôn giả Ãnanda nói với du sĩ Sandaka đang ngồi một bên: —Này Sandaka, nay các vị hội họp nhau ở đây, đang bàn vấn đề gì? Và câu chuyện gì giữa các vị bị gián đoạn? -Tôn giả Ananda, hãy gác một bên vân đê chúng tôi đang hội họp bàn luận. Lát nữa Tôn giả Ãnanda nghe lại cũng không khó khăn gì! Lành thay, nếu được Tôn giả Ãnanda thuyết cho pháp thoại vị Đạo sư của mình! Vậy này Sandaka, hãy nghe và khéo tác ý? tôi sẽ giảng. Thưa vâng, Tôn giả. Du sĩ Sandaka vâng đáp Tôn giả

Ãnanda. Tôn giả Ãnanda nói như sau: — Này Sandaka, bốn pháp phi Phạm hạnh trú nay, do Thế Tôn? bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố và bốn pháp bất an Phạm hạnh cũng được tuyên bố. Ở dây, người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nếu sống, thời không thể thành đạt [chánh] Bạo, Pháp và [chí] Thiện. Tôn giả Ãnanda, bốn pháp phi Phạm hạnh trú ấy là gi, do Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Ở đây người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh, và nếu sống? thời không thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện? 225. Ở đây, này Sandaka, có vị Đạo sư có lý thuyết như sau, có quan điểm như sau:34"Không có bố thí, không có lễ hy sinh, không có tế tự; không có quả dị thục các nghiệp thiện ác; không có đời này, không có đời khác; không có mẹ, không có cha; không có loại hóa sanh; ở đời không có những vị Sa-môn, Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh, sau khi đã tự mình giác ngộ với thắng trí tuyên bố về đời này và đời sau. Con người này do bốn đại hợp thành, khi mệnh chung, địa đại quy nhập địa gi&i, thủy đại quy nhập thủy giới, hỏa đại quy nhập hỏa giới? phong đại quy nhập phong giới, các căn nhập vào hư không. [Bốn] người gánh quan tài với người nằm trong quan tài là năm,4 gánh người chêt mang đi, đên chô hỏa táng và thôt ra những lời kê lê đặc tánh của người chết (padãní). Các xương thành màu xám như chim bồ câu, và những vật cúng dường trở thành tro bụi. Chỉ có người ngu mới tán dương bố thí, lời nói của họ

3 Được xem là của Ajita Kesakambala trong D. I. 55. Xem M. I. 287,402; s. III. 206. 4 Bốn người gánh 4 chân quan tài, kẻ nằm trong quan tài là 5.

trống không, giả dối5 vô ích khi họ chấp thuyết 'có sự hiện hữu (atthikavãda).'5 Kẻ ngu cũng như người trí, sau khi thân hoại mạng chung sẽ đoạn diet, tiêu mất, không còn tồn tại sau khi chết.” Ở đây, này Sandaka, người có trí suy tư như sau: Tôn sư này, lý thuyết như vậy? quan điểm như vậy: 'Không có bố thí, không có lễ hy sinh... (như trên)... không còn tồn tại sau khi chết.' Nếu vị Tôn sư này nói đúng sự thật, thời cái gì đã làm ở đây6*không phải ta làm; cái gì được sống ở đây không phải ta sống; nhưng cả hai chúng ta ở đây đều đồng đẳng khi chứng Sa-môn quả, và ta không có nói: 'Cả hai chúng ta, sau khi thân hoại mạng chung, sẽ bị đoạn diệt, tiêu thất, sẽ không hiện hữu sau khi chết/ Thật sự là quá độ hạnh lõa thể, trọc đầu, tinh tấn ngồi chò hỏ5 nhổ lông tóc của vị Tôn sư này; trong khi ta sống trong gia đình được con cái bao bọc đoanh vây, thọ dụng Chiên-đàn Kãsi? mang dùnẹ vòna hoa, hương liệu phấn sáp, hưởng thọ vàng bạc,7 và trong đời sau ta sẽ đônệ đăng với vị Tôn sư này vê chỗ thọ sanh.89Như vậy5 ta biết gi, thấy gì mà ta sẽ sông Phạm hạnh dưới vị Đạo sư ny?” Vị ấy sau khi biết phi Phạm hạnh trú này? yểm ly Phạm hạnh ấy và bỏ đi. Như vậy9 này Sandaka, là phi Phạm hạnh trú thứ nhất, được Thế Tôn5 bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳnẹ Giác tuyên bố. Ở dây, người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và neu sống, thời không thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. 226. Lại nữa, này Sandaka, ở đây có vị Đạo sư có lý thuyết như sau,9 có quan điểm như sau: "Tự làm hay khiến người làm, chém giết hay khiến người chém giết, đốt nấu hay khiến người đốt nấu, gây phiền muộn hay khiến người gây phiền muộn? gây áo não hay khiến người

gây áo não9 tự mình gây sợ hãi hay khiến người gây sợ hai, sát sanh, lấy của không cho, phá cửa nhà mà vào5 cướp đoạt, đánh cướp một nhà lẻ loi, chặn đường cướp giựt, tư thông vợ người, nói láo, hành động như vậy không có tội ác. Nếu lấy một bánh xe sắc bén giết hại tất cả chúng sanh trên cõi đất này, làm thành một đống thịt, thành một chồng thjt, cũng không vì vậy mà có tội ác? gây ra tội ác. Nếu đi trên bờ phía Nam sông Hằng giết hại, tàn sát, chém giết, đốt nấu; khiến người chém giêt? đốt nấu cũng không vì vậy có tội ác, gây ra tội ác. Neu đi trên bờ phía Bắc sông Hằng bố thí, tế lễ; khiến người bố thí, tế lễ cũng không vì vậy có phước báo, tạo nên phước báo. Bố thí, tự điều phục, tự chế ngự? nói thật? không có công dức, không tạo nên công đức?5 Ở đây, này Sandaka, người có trí suy tư như sau: Tôn sư này, có lý

5 Atthỉkavãda, những vị xác nhận có hiện hữu. ở đây, MA. III. 227 viết là quan điểm cho rằng có kết quả của việc bố thí. 6 Ettha. Xem MA. III. 228, về Sa-môn pháp. 74 III. 391; IV. 281.

8 4 III. 347; V. 139.

9 M. I. 404; MLS. II. 73; s. III. 208.

thuyết như vậy, có quan điểm như vậy: 'Tự làm hay khiến người làm... (như trên)... không tạo nên công đức? Neu vị Tôn sư này nói đúng sự thật, thời cái gì đã làm ở đây không phải ta làm; cái ệi được sống ở đây không phải ta sống; nhưng cả hai chúng ta ở đây đều đồng đăng khi chứng Sa-môn quả? và ta không có nói: 'Hành động của cả hai [chúng ta] không tạo ra tội ác' Thật sự là quá độ... (như trên)... mà ta sẽ sống Phạm hạnh dưới vị Đạo sư này?" Vị ấy sau khi biết phi Phạm hạnh trú này, yểm ly Phạm hạnh ấy và bỏ đi. Như vậy9 này Sandaka, là phi Phạm hạnh trú thứ hai, được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã tuyên bố. Ở đây, người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nếu sống, thời không thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. 227. Lại nữa, này Sandaka, ở dây, có vị Đạo sư có lý thuyết như vậy5 có quan điểm như vậy:10 "Không có nhân, không có duyên, các loài hữu tình bị nhiễm ô; không có nhân? không có duyên5 các loài hữu tình sẽ bị nhiễm ô; không có nhân, không có duyên, các loài hữu tình được thanh tịnh; không có nhân, không có duyên, các loài hữu tình sẽ được thanh tịnh; không có lực5 không có tinh tấn, không có nhân lực, không có cố gắng của người. Tất cả loài hữu tình, tất cả chúng sanh, tất cả sanh loại, tất cả sinh mạng đều không tự tại5 không lực, không tinh tấn. Họ bị dắt dẫn, chi phối bởi định mệnh? bởi sự trùng hợp, bởi tự tánh. Họ hưởng thọ khổ lạc, y theo sáu sanh lo@i" Ở đây, này Sandaka, người có trí suy tư như sau: Tôn sư này có lý thuyết như vậy5 có quan điểm như vậy: 'Không có nhân, không có duyên... (như trên)... Họ hưởng thọ khổ lạc, y theo sáu sanh loại.5 Nếu vị Tôn sư này nói đúng sự thật, thời cái gì đã làm ở đây không phải ta làm; cái gì được sống ở đây không phải ta sống; nhưng cả hai chúng ta ở đây đều đồng đẳng khi chứng Sa-môn quả và ta không có nói: 'Cả hai chúng tôi? không có nhân, không có duyên sẽ được thanh tịnh.5 Thật sự là quá độ... (như trên)... mà ta sẽ sống theo hạnh ấy dưới vị Đạo sư nay?55 Vị ấy sau khi biết

phi Phạm hạnh trú này, yểm ly Phạm hạnh ấy và bỏ đi. Như vậy, này Sandaka, là phi Phạm hạnh trú thứ ba, được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả? bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Ở đây9 người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nếu sống? thời không thể thành đạt [chánh] Dạo, Pháp và [chí] Thiện. 228. Lại nữa, này Sandaka, ở đây, có vị Đạo sư có lý thuyết như vậy, có quan điểm như vậy:11 "Có bảy thân này không bị làm ra5 không làm ra, không bị sáng tạo, không sáng tạo5 không sanh sản, thường tại như đỉnh núi, đứng thẳng như trụ đá.12 Chúng bất động, không chuyển biến, không xâm hại nhau. Chúng

10 M. L 407; MLS. II. 76; s. III. 210. nD. I. 56 cho rằng đây là luận thuyết của Pakudha Kaccãyana. Xem s. III. 211. 12 D. I. 14.

không thể ảnh hưởng đến lạc hay khổ với nhau, hoặc cả khổ và lạc. Thế nào là bảy? Địa thân, 13 thủy thân, hỏa thân, phong thân, khổ, lạc và thứ bảy là mạng.1314 Bảy thân này không bị làm ra, không làm ra, không bị sáng tạo, không sáng tạo, không sanh sản, thường tại như đỉnh núi, đứng thẳng như trụ đá. Chúng bất động, không chuyển biến, không xâm hại nhau. Chúng không thể ảnh hưởng đến lạc hay khổ với nhau, hoặc cả khổ và lạc. Ở đây, không có người giết hại hoặc người bị giết hại; người nghe hoặc người nói; người biết hoặc người khiến cho biết; khi có một ai dùng lưỡi kiếm sắc bén chém dầu, thời không ai tước đoạt sanh mạng của ai cả, lưỡi kiếm chỉ rơi vào giữa bảy thân mà thôi. Có tất cả là một triệu bốn ngàn chủng loại thác sanh,15 lại có thêm sáu ngàn sáu trăm. Có năm trăm loại nghiệp16 và có năm nghiệp [theo năm căn]917 lại có ba nghiệp [về thân? khẩu, ý]? lại có toàn nghiệp [thân và khẩu], bán nghiệp [ý]?18 có sáu mươi hai đạo, sáu mươi hai trung kiếp,1920sáu giai cấp,2tám nhân địa;21 bốn ngàn chín trăm sanh nghiệp, bốn ngàn chín trăm kẻ du hành,22 bốn ngàn chín trăm chỗ ở hai ngàn căn9 ba ngàn cảnh địa ngục, ba mươi sáu trần giới, bảy của loài nãga,2324 25 tưởng thai,24 bảy vô tưởng thai,25 bảy tiết thai26 [sanh từ đốt], bảy loài thiên,2728 29 bay loài người, bảv loài quy, bay no nước, bay pavutã (nui hay ho nhở), bảv trăm papãta (vực thẳm), bảy mộng,30 bảy trăm mộng? có tám vạn bốn ngàn đại kiếp, trong thời gian ấy kẻ ngu và người trí, sau khi lưu chuyển, luân hồi, sẽ trừ tận khổ đau. Không có lời nguyện: 'Với giới này, với giới cấm này, với khổ

13 Pathavĩkãya. MA. III. 229 giải thích đây là địa đại và địa đại sở tạo. Các đại khác cũng vậy. 14 Sattỉme. D. I. 56 viết sattame (thứ bảy). 15 Quan điểm này được xem là của Makkhali Gosãla. Xem D. I. 53-54. 16 Kammunã. MA. III. 230 viết rằng tất cả được xem là vô ích. 17 MA. III. 230; DA. 162 đều viết là 5 căn (Indriyã). 18 về thân, khẩu, ý. Xem MA. III. 230. 19MA. III. 230: Trong mỗi kiếp có 64 trung kiếp. Vì không biết 2 kiếp kia nên Makkhali Gosãla nói như vậy. 20 ChaỊãbhijãtỉya. Xem quạn điểm tương đương của Pũrana Kassapa(p. III. 250; 4 III. 383). Giai cấp đen theo MA. in. 121; DA. Ì62; SA. II. 343 gom đồ tể, thợ săn, người đanh cá, ăn trộm, v.v... Giai cấp xanh gồm tu sĩ và một số du sĩ. Giai cấp đỏ gồm co các tu sĩ Kỳ-na giao và hạng chỉ măc một y. Giai cấp vang gồm có gia chủ và đệ tử của các du sĩ ngoại đạo tụ khổ hạnh không mặc ao.jGiai cấp trắng gồm có NandaÂặccha, Sankicca hay gôm có nhà khô hạnh lõa thê, đàn bà, đàn ông. Giai cập

sáng chói gôm có các nhà khô hạnh lõa thể hay các vị Nanda Vacchaj Kisa Sankicca, Makkhali Gosãla. 21 MA. III. 230-31: Thời con nít, thời chơi đồ chơi, thời tìm hiểu, thời đứng thẳng, thời học hành, thời tu sĩ, thời điều phục (jinabhumijina giải thích làjãnanakãla, thời hiểu biết) và thời năm xuống (pannabhũmí). 22 Các vi tu khổ hạnh Ịchông mặc áo - giai cấp trắng. Các vị Nanda Vaccha, Sankicca (MA. III. 121), hay các vị tu khổ hạnh lõa thể, đàn ông, đàn bà (DA. 162; SA. II. 343). Giai cấp sáng chói hay tu khổ hạnh lõa thể (MA. III. 121), hay các vị Nanda Vaccha, Kisa Sankicca, Makkhali Gosala (DA. 162; SA. II. 343). 23 Nãgãvãsa, được giải thích là nagamandala (MA. III. 231), nghĩa là các nhóm nãga. 24 Các Chủ gỉải viết là các loại lạc đà, bò cái, lừa, dê, trâu, bò, nai. 25 Các Chủ giải viết là gạo, lúa mạch, lúa mì, các loại đậu, hạt kê và 2 loại hột khác. 26Mía, tre, lau, sậy, v.v... 27 Các Chủ giải nói bảy, có nghĩa là nhiều. 28 Nghĩa là vô cùng. 29 Pavutã. PED.; MA. III. 232 viết Ganthỉkã. 30 Năm mộng của Gotama. Xem A. III. 240; J. I. 69.

hạnh này, hay với Phạm hạnh này,3132 tôi sẽ làm cho chín muồi những nghiệp chưa được thuần thục,32 hoặc trừ diệt những nghiệp đã được thuần thục/33 Bởi những nhẫn thọ liên tục không thể đo lường, khổ và lạc với những vật đo lường, trong luân hồi34 không có tăng giảm, không có cao thấp.35 Ví như cuộn chỉ được tung ra sẽ được kéo dài đến một mức độ nào đó. Cũng như vậy, kẻ ngu và người trí, sau khi lưu chuyển luân hồi sẽ chấm dứt khổ dau." Ở dây, này Sandaka, người có trí suy tư như sau: "Vi Tôn sư này có lý thuyết như vậy, có quan điểm như vậy: 'C6 bảy thân này... (như trên)... sẽ chấm dứt khổ đau/ Nếu vị Tôn sư này nói đúng sự thật, thời cái gì đã làm ở đây không phải ta làm; cái gì được sống ở đây không phải ta sống; nhưng cả hai chúng ta ở đây đều đồng đẳng khi chứng Sa-môn quả và ta không có nói: 6Cả hai chúng tôi, sau khi lưu chuyển luân hồi sẽ chấm dứt khổ đau? Thật sự là quá độ hạnh lõa thể, trọc đầu, tinh tấn ngồi chò hỏ5 nhổ lông tóc của vị Tôn sư này, trong khi ta sống trong gia đình, được con cái bao bọc đoanh vây, thọ dụng Chiên-đàn Kãsi, mang dùng vòng hoa, hương liệu5 phấn sáp, hưởng thọ vàng bạc và trong đời sau ta sẽ đồng đẳng với vị Tôn sư này về chỗ thọ sanh. Như vậy ta biết gì5 ta thấy gì mà ta sẽ sống Phạm hạnh với vị Đạo sư này?" Vị ấy sau khi biết phi Phạm hạnh trú này, yểm ly Phạm hạnh ấy và bỏ đi. Như vậy? này Sandaka, là phi Phạm hạnh trú thứ tư, được Thế T6n, bậc Tri Giả? Kiến Giả5 bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Ở đây, người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nếu sống5 thời không thể thành đạt [chánh] Bạo, Pháp và [chí] Thiện. Này Sandaka, bốn phi Phạm hạnh trú này được Thế Tôn, bậc Tri Giả5 Kiến Giả5 bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Ở đây, người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nếu sống, thời không thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. Thật vi diệu thay, Tôn giả Ãnanda! Thật hy hữu thay, Tôn giả Ãnanda! Bốn phi Phạm hạnh trú này đã được Thế Tôn, bậc Tri giả, Kiến Giả, bậc A-la- hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố là phi Phạm hạnh trú. Ở đây, người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nếu sống, thời không thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. Tôn giả Ãnanda5 thế nào là bốn pháp bất an Phạm hạnh được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Gia, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Ở đây5 người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và

nếu sống, thời không thể thành đạt [chánh] Bạo, Pháp và [chí] Thiện?

31 Các du sĩ tu khổ hạnh không mặc áo, hoặc hành những khổ hạnh khác. 32 Đây là điều người trí tuệ có thể nói. 33 Đây là điều người ngu có thể nói, nhưng người ấy vẫn phải trôi lăn trong luân hồi một thời gian. Xem MA. III. 233. ~ J 34 Vòng luân hồi (samsãra) không suy giảm đối với người trí cũng không dài lâu hơn cho người thiếu trí. Xem .III. 233. - 35 Cuộn dây tự mở ra theo độ dài ngắn của cuộn dây.

76. KINH SAND AKA 553

229. Ở dây, này Sandaka, có bậc Đạo sư nhứt thiết tri,36 nhứt thiết kiến, tự xem đã chứng được tri kiến hoàn toàn: "Khi ta di, ta dứng, ta ngủ và ta thức5 tri kiến được an trú ở trong ta, liên tục, không gián do@n." Vị ấy đi vào một nhà trống, không nhận được đồ ăn khất thực5 và con chó cắn vị ấy, vị ấy gặp voi dữ, gặp người dữ, gặp bò dữ và vị ấy hỏi tên và họ một người đàn bà, một người đàn ông, và hỏi tên những con đường của làng, của thị trấn. Vị ấy được hỏi:36 3738 * "Sao như thế này?", và trả lời: "Ta phải vào một nhà trống, do vậy ta đã vào; ta phải không nhận được đồ ăn khất thực, do vậy ta đã không nhận được đồ ăn khất thực. [Có người] phải bị chó cắn, do vậy ta đã bị chó cắn. [Có người] phải gặp voi dữ, do vậy ta đã gặp; phải gặp ngựa dữ, do vậy ta đã gặp; phải gặp bò dữ? do vậy ta đã gặp. Có người phải hỏi tên và họ của một người đàn bà, một người đàn ông, do vậy ta đã hỏi. [Có người] phải hỏi tên những con đường của làng, của thị trấn, do vậy ta đã h6i." Ở dây, này Sandaka, người có trí suy tư như sau: "Vị Tôn sư này là nhứt thiết tri, nhứt thiết kiến... (như trên)... do vậy ta đã h6i." Vị ấy sau khi biết: "Phạm hạnh này là bất an" nên yểm ly Phạm hạnh ấy và bỏ đi. N6y Sandaka, đây là bất an Phạm hạnh thứ nhất, được Thế Tôn, bậc Tri Giả? Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Dẳng Giác tuyên bố. Ở đây? người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nêu sống? thời không thể thành đạt [chánh] Đạo? Pháp và [chi] Thiện. 230. Lại nữa, này Sandaka, ở đây? có vị Đạo sư y cứ truyền thuyết,38 [xem] truyền thuyết là chân that, vị này thuyết pháp theo truyền thuyết,39 theo tương truyền và truyền thống, theo uy tín [Thánh] tạng. Này Sandaka, nếu vị Đạo sư y cứ truyền thuyết, xem truyền thuyết là chân thật, vị ấy [có phần] khéo nhớ? [có phần] không khéo nhớ5 [khi thì] như thế này, [khi thì] như thế khác. Ở đây, này Sandaka, người có trí suy tư: uVị Tôn sư này y cứ truyền thuyết, xem truyền thuyết là chơn thật, vị này thuyết pháp theo truyền thuyết, theo tương truyền và truyền thống, theo uy tín [Thánh] tạng. Nếu vị Đạo sư y cứ truyền thuyết, xem truyền thuyết là chơn thật, vị ấy [có phần] khéo nhớ, [có phan] không khéo nhớ, [khi thì] như thế này, [khi thì] như thế khác." Vị ấy sau khi biết: 'Thạm hạnh này là bất an" nên yểm ly Phạm hạnh ây và bỏ đi. NAy Sandaka, đây là bất an Phạm hạnh thứ hai, được Thế Tôn? bậc Tri Giả, Kiến Giả? bậc A-la-hán Chánh Đẳnệ Giác tuyên bố. Ở dây, người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nêu sống, thời không thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chi] Thiện. 231. Lại nữa, này Sandaka, ở đây có vị Đạo sư là nhà lý luận, là nhà suy

36 M. I. 92-93; II. 31;^. L 220.

37 Xem III. 233.

38 M 11.211.

3941. 189, 195 và 11.91.

554 KINH TRUNG Bộ

luận.40 Do sự đả phá của lý luận và y cứ theo suy luận, vị này thuyết pháp theo nguyên tăc tự mình sáng tác. Này Sandaka, nêu vị Đạo sư là nhà lý luận, là nhà suy luận, vị ấy [có phần] khéo lý luận, [có phần] không khéo lý luận, [khi thì] nliư thề này, [khi thi] như thế khac. Ở đây, này Sandaka, người có trí suy nghĩ: uVị Tôn sư này là nhà lý luận, là nhà suy luận. Do sự đả phá của lý luận và y cứ theo suy luận? vị này thuyết pháp theo nguyên tăc tự mình sáng tác. Nêu vị Đạo sư là nhà lý luận, là nhà suy luận, vị ấy [có phần] khéo lý luận, [có phần] không khéo lý luận, [khi thì] như thế nàỵ, [khi thì] như thế khác." Vị ấy sau khi biết: "Phạm hạnh này là bất an" nên yểm ly Phạm hạnh ấy và bỏ đi. NAy Sandaka, đây là bất an Phạm hạnh thứ ba9 được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Ở đây? người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nếu sống thì không thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. 232. Lại nữa, này Sandaka, ở đây có vị Đạo sư là người đần độn, là người ngu si.41 Vì đần độn, ngu si, khi được hỏi về vấn đề này, vấn đề khác, vị ấy dùng những lời ngụy biện trườn uốn như con lươn:42 "Theo tôi không phải như vậy,43 theo tôi không phải như kia, theo tôi không khác như thế, theo tôi không phải như thế, theo tôi không không phải như thế." Ở dây, này Sandaka, người có trí suy tư: Tôn sư này là người đần độn, là người ngu si... (như trên)... theo tôi không không phải như the.95 Vị ấy sau khi biêt: "Phạm hạnh này là bât an" nên yêm ly Phạm hạnh ây và bỏ đi. NSy Sandaka, đây là bất an Phạm hạnh thứ tư5 được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Ở đây, người có trí không thể tự mình sống Phạm hạnh và nếu sống, thì không thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. Này Sandaka, bốn bất an Phạm hạnh nàỵ được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố. Ở đây, người có trí không thể tự mình sông theo hạnh ây và nêu sông thì không thê thành đạt [chánh] Bạo, Pháp và [chí] Thiện. ’ Thật vi diệu thay, Tôn giả Ãnanda! Thật hy hữu thay, Tôn giả Ãnanda! Bốn pháp bất an Phạm hạnh này đã được Thế Tôn, bậc Tri Gi Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác tuyên bố là bất an Phạm hạnh. Ở dây, người trí không thê tự mình sông theo hạnh ây và nêu sông thì không thê thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. Thưa Tôn giả Ãnanda, vị Đạo sư ấy dạy

40 M. L 68; D. I. 16.

41D. I. 27.

42 Amarãvỉkkhepa. Xem D. I. 24.

43 D. I. 27.

76. KINH SAND AKA 555

những gì? tuyên bố những gi, mà ở đây người có trí có thể tự mình sống Phạm hạnh và khi sống, có thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện? 233. Ở dây, này Sandaka, Như Lai xuất hiện ở đời5 là bậc A-la-hán, Chánh Biến Tri? Minh Hạnh The, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư? Phật? Thế Tôn. Như Lai sau khi tự chứng ngộ với thượng trí... lại tuyên thuyết điều Ngài đã chứng ngộ... Ngài truyền dạy Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ thanh tịnh. Người gia trưởng hay

con người gia trưởng, hay một người sanh ở giai cấp [hạ tiện] nghe pháp ấy, sau khi nghe pháp5 người ấy sanh lòng tín ngưỡng Như Lai. Khi có lòng tín ngưỡng ấy, người ấy suy nghĩ: uĐời sống gia đình đầy những triền phược, con đường đầy những bụi đời. Đời sống xuất gia phóng khoáng như hư không. Thật không dễ gì cho một người sống ở gia đình có thể sống theo Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ, hoàn toàn thanh tịnh, trắng bạch như vỏ ốc. Vậy ta nên cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia dinh.” Một thời gian sau, người ấy bỏ tài sản nhỏ? hay bỏ tài sản lớn, bỏ bà con quyến thuộc nhỏ? hay bỏ bà con quyến thuộc lớn, cạo bỏ râu tóc? đắp áo cà-sa5 và xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Vị ấy xuất gia như vậy5 hành trì các học giới và hạnh sống các Tỷ-kheo, từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết xấu hổ5 sợ hãi tội lỗi5 có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình. Vị ấy từ bỏ lấy của không cho, tránh xa lấy của không cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp. Vị ấy từ bỏ đời sống không Phạm hạnh, sống theo Phạm hạnh, sống đời sống viễn ly5 tránh xa dâm dục hạ liệt. Vị ấy từ bỏ nói láo, nói những lời chân thật, liên hệ đến sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lường gạt đời. Vị ấy từ bỏ nói hai lưỡi? tránh xa nói hai lưỡi, nghe điều gì ở chỗ này, không đến chỗ kia nói để sanh chia rẽ ở những người này; nghe điều gì ở chỗ kia, không đi nói với những người này để sanh chuyện chia rẽ ở những người kia. Như vậy? vị ấy sống hòa hợp những kẻ ly gián, khuyến khích những kẻ hòa hợp, hoan hỷ trong hòa hợp, thích thú trong hòa hợp, hân hoan trong hòa hợp, nói những lời đưa đến hòa hợp. Vị ấy từ bỏ nói độc ác, tránh xa lời nói độc ác, nói những lời nói dịu hiền? đẹp tai, dễ thương, thông cảm đến tâm, tao nhã, đẹp lòng nhiều người; vị ấy nói những lời nói như vậy. Vị ấy từ bỏ lời nói phù phiếm, tránh xa lời nói phù phiếm, nói đúng thòi, nói chân thật, nói có ý nghĩa, nói Pháp, nói Luật, nói những lời đáng được gìn giữ, những lời hợp thòi, hợp lý5 có mạch lạc hệ thống, có ích lợi. Vị ấy từ bỏ không làm hại đến các hạt giống và các loại cây cỏ? dùng một ngày một bữa, không ăn ban đêm; từ bỏ các món ăn phi thời; từ bỏ không đi xem múa, hát? nhạc, các cuộc trình diễn; từ bỏ không dùng vòng hoa, hương liệu5 dầu thoa, trang sức và các thời trang; từ bỏ không dùng giường cao và giường lớn; từ bỏ không nhận vàng và bạc; từ bỏ không nhận các hạt sống; từ

bỏ không nhận thịt sống, từ bỏ không nhận đàn bà con gái; từ bỏ không nhận nô tỳ gái và trai; từ bỏ không nhận cừu và dê; từ bỏ không nhận gia cầm và heo; từ bỏ không nhận voi, bò5 ngựa và ngựa cái; từ bỏ không nhận ruộng nương đất đai; từ bỏ không dùng người làm môi giới hoặc tự mình làm môi giới; từ bỏ không buôn bán; từ bỏ các sự gian lận bằng cân, tiền bạc và đo lường; từ bỏ các tà hạnh như hối lộ? gian trá, lừa đảo; từ bỏ không làm thương tổn, sát hại, câu thúc, bức đoạt, trộm cắp, cướp phá. Vị ấy sống biết đủ5 bằng lòng với tấm y để che thân với đồ ăn khất thực để nuôi sống, đi tại chỗ nào cũng mang theo y và bình bát. Như con chim bay đến chỗ nào cũng mang theo hai cánh, cũng vậy5 Tỷ-kheo bằng lòng với tấm y để che thân, với đồ ăn khất thực để nuôi bụng, đi tại chỗ nào cũng mang theo. Vị ấy thành tựu Thánh giới uẩn này, nội tâm hưởng lạc thọ không khuyết phạm. Khi mắt thấy sắc, vị ấy không nắm giữ tướng

chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nệuyên nhân gì, vì con mắt không được chế ngự, khiến tham ái, ưu bi, các ác, bât thiện pháp khởi lên9 vị ây tự chê ngự các nguyên nhân ấy5 hộ trì con mắt, thực hành sự hộ trì con mắt. Khi tai nghe tiếng... mũi ngửi hương... lưỡi nếm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, vị ấy không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng, những nguyên nhân gi, vì ý căn không được chế ngự, khiến tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên9 vị ấy chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn. Vị ấy thành tựu Thánh hộ trì các căn này, nội tâm hưởng lạc thọ không uế nhiễm. Vị ấy khi đi tới, khi đi lui đều tỉnh giác; khi nhìn thẳng, khi nhìn quanh đều tỉnh giác; khi co tay, khi duỗi tay đều tỉnh giác; khi mang y kép, bình bát, thượng y đều tỉnh giác; khi ăn5 uống5 nhai, nuốt đều tỉnh giác; khi đi đại tiện, tiểu tiện đều tỉnh giác; khi di, đứng, ngồi, nằm, thức, n6i, yên lặng đều tỉnh giác. Vị ấy thành tựu Thánh giới uẩn này, thành tựu Thánh hộ trì các căn này? thành tựu Thánh chánh niệm tỉnh giác này? lựa một trú xứ thanh vắng, như khu rừng, gốc cây, khe núi, hang đả, bãi tha ma? lùm cây ngoài trời, đống rơm. Sau khi đi khất thực, ăn xong, trở về, vị ấy ngồi kiết-già, lưng thẳng tại chỗ nói trên, và an trú chánh niệm trước mặt. Vị ấy từ bỏ dục tham ở đời5 sống với tâm thoát ly dục tham, gột rửa tâm hết dục tham. Từ bỏ sân hận, vị ấy sống với tâm không sân hận, lòng từ mẫn thương xót tất cả chúng sanh hữu tình, gột rửa tâm hêt sân hận. Từ bỏ hôn trâm thụy miên, vị ây sông thoát ly hôn trâm thụy miên? với tâm tưởng hướng vê ánh sáng, chánh niệm tỉnh giác, gột rửa tâm hêt hôn trầm thụy miên. Từ bỏ trạo cử hối quá, vị ấy sống không trạo cử hối quá, nội tâm trầm lặng, gột rửa tâm hết trạo cử hối quá. Từ bỏ nghi ngờ, vị ấy sống thoát khỏi nghi ngờ5 không phân vân lưỡng lự, gột rửa tâm hết nghi ngờ đối với thiện pháp. Sau khi trừ bỏ năm triên cái này, các pháp làm tâm câu uê, làm trí tuệ trở thành yếu ớt, vị ấy ly dục, ly bất thiện pháp, chứng đạt và an trú Sơ thiền, một

trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm với tứ. Này Sandaka, nếu một đệ tử chứng được ưu thắng đặc thù như vậy dưới một vị Đạo sư, thời ở đây? người có trí có thể tự mình sống Phạm hạnh và khi sống, có thể thành đạt [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. Lại nữa, này Sandaka, vị Tỷ-kheo diệt tầm và tứ... Nhị thiền... Tam thiền... chứng đạt và an trú Tứ thiền. Này Sandaka, nếu một đệ tử chứng được ưu thắng đặc thù như vậy dưới một vị Đạo sư... (như trên)... [chánh] Đạo? Pháp và [chí] Thiện. Với tâm định tĩnh, thanh tậih, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyên, dê sử dụng, vững chăc, bât động như vậy? vị ây, hướng tâm đến Túc mạng trí. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời5 hai đời... (như trên)... như vậy9 vị ấy nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiêt. Này Sandaka, nêu một đệ tử chứng được ưu thắng đặc thù như vậy dưới một vị Đạo sư... (như trên)... [chánh] Bạo, Pháp và [chí] Thiện. Với tâm định tĩnh, thanh tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não? nhu nhuyên, dê sử dụng, vững chăc, bât động như vậy5 vị ây hướng tâm đến trí tuệ về sanh tử của chúng sanh. Vị ấy với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng, chúng sanh người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ? kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Này Sandaka, nếu một đệ tử chứng được ưu thăng đặc thù như vậy dưới một vị Đạo

sư... (như trên)... [chánh] Đạo, Pháp và [chí] Thiện. Với tâm định tĩnh, thanh tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyên? dê sử dung, vững chăc, bât động như vậy, vị ây hướng tâm đến Lậu tận trí. yị ấy như thật biết: "Đây là kh*'.. vị ấy như thật biết: "Bây là con đường đưa đến lậu hoặc diet." Vị ấy do biết vậy, do thấy vậy, tâm được giải thoát khỏi dục lậu? tâm được giải thoát khỏi hữu lậu, tâm được giải thoát khỏi vô minh lậu. Đôi với tự thân đã giải thoát như vậy5 khởi lên sự hiểu biết: "Ta đã giải thoát." Vị ấy biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm, sau đời hiện tại, không có đời sống nào khác nữa." Này Sandaka, nếu một đệ tử chứng được ưu thắng đặc thù như vậy dưới một Đạo sư ïiào, thời ở dây, người có trí có thể tự mình sống Phạm hạnh và khi sống, có thể thành đạt [chánh] Dạo, Pháp và [chí] Thiện. 234. Nhưng, thưa Tôn giả Ãnanda, một vị Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, các lậu đã tận9 tu hành thành mãn, các việc nên làm đã làm? đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt lý tưởng, đã tận trừ hữu kiết sử, đã giải thoát nhờ chánh trí, vị Tỷ-kheo ấy có thể thọ dụng các dục vọng không? Này Sandaka, vị Tỷ-kheo nào, là bậc A-la-hán544 các lậu đã tận, tu hành thành mãn, các việc nên làm đã làm? đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt lý

444 IV. 369-70.

tưởng, đã tận trừ hữu kiết sử, đã giải thoát nhờ chánh trí, vị ấy không có thể vi phạm45 năm điều:46 Vị Tỷ-kheo các lậu đã tận không có thể cố ý sát hại mạng sống chúng sanh; vị Tỷ-kheo các lậu đã tận không có thể lấy của không cho, được gọi là ăn trộm; vị Tỷ-kheo các lậu đã tận không có thể hành dâm dục; vị Tỷ-kheo các lậu đã tận không có thể cố ý nói láo; vị Tỷ-kheo các lậu đã tận không có thể hưởng thọ các dục đối với các vật được tàng trữ47 như trước khi còn tại gia. Này Sandaka, một vị Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, các lậu đã tận9 tu hành thành mãn, các việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt lý tưởng, đã tận trừ hữu kiết sử, đã giải thoát nhờ chánh trí, vị ấy không có thể vi phạm năm điều này. 235. - Thưa Tôn giả Ãnanda, vị Tỷ-kheo nào là bậc A-la-háĩi, các lậu đã tận, tu hành thành mãn, các việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt lý tưởng, đã tận trừ hữu kiết sử, đã giải thoát nhờ chánh trí, khi vị ấy di, đứng, ngủ và thức, có phải tri kiên vị ây được an trú một cách liên tục, không gián đoạn: "Các lậu hoặc của ta đã được đoạn tận,9? Này Sandaka, ta sẽ cho ông một ví dụ9 nhờ ví dụ ở đây, một số người có trí sẽ biết ý nghĩa câu nói. Ví nhu, này Sandaka, một người tay chân bị chặt; khi người ấy di, đứng, n^ủ và thú*% tay chan bị chặt một cách liên tục, không gián đoạn và khi người ây suy tư vê vân đê này, người ây biêt: "Tay chân của ta bị chặt.,, Cũng vậy? này Sandaka, vị Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, các lậu đã tận, tu hành thành mãn, các việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt lý tưởng, đã tận trừ hữu kiêt sử, đã giải thoát nhờ chánh trí; khi vị ấy di, đứng, ngủ và thức, các lậu hoặc được đoạn tận một cách liên tục, không gián đoạn, và khi vị ấy suy tư về vấn đề này, vị ấy biết: "Các lậu hoặc của ta đã được đoạn tận^ 236. Nhưng thưa Tôn giả Ảnanda, có bao nhiêu vị lãnh đạo tối thắng (niyyãtãro) trong Pháp, Luật này? Này Sandaka, không phải chỉ có một trăm, hai trăm, ba trăm, bốn trăm? năm trăm, mà còn nhiều vị lãnh đạo tối thắng hơn nữa trong Pháp và Luật

này. Thật vi diệu thay, Tôn giả Ãnanda! Thật hy hữu thay, Tôn giả Ãnanda! Không có sự tự tán thán pháp của mình, không có sự hủy bánẹ pháp của người khác, nhxmg cả hai sự thuyết pháp với các hành trì4849 và rât nhiêu vị lãnh đạo tối thăng như vậy đã được thấy [ở đây]. Còn các tà mạng ngoại đạo này là những đứa con của người mẹ không con, họ tự tán thán khen mình chê người, và họ chỉ có ba vị lãnh đạo tối thắng, tức là Nanda Vaccha, Kisa Saồkicca và Makkhali Gosãla?9

45 Ajjhacaritum, thực hành (một cách sai lầm), phạm lỗi.

46 £ III. 133,235.

47 Sannidhỉkãrakam. Xem Vin. IV. 86-87, Pãcỉttỉya 38.

48 Ẫyatane cũng có nghĩa là sự thực hành.

49 M. I. 238.

76. KINH SAND AKA 559

Rồi du sĩ Sandaka nói với đồ chúng của mình: Chư Tôn giả, hãy đi và sống Phạm hạnh dưới Sa-môn Gotama, tuy rằng nay không có dễ gì cho chúng ta từ bỏ quyền Iqi, tôn kính và danh tiếng. Như vậy, du sĩ Sandaka đã đưa đồ chúng của mình sống Phạm hạnh dưới Sa-môn Gotama.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.